

Bản án số: 479/2024/HS-PT

Ngày 05-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hải Yến;

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Thanh Huyền;

Bà Chữ Phương Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Mạnh H - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 387/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Dương Đức A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 01/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

DƯƠNG ĐỨC ANH, sinh năm 2004; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Không nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Dương Văn T và bà Đinh Thị P; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2024; hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố H; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Dương Đức A đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đức A sử dụng tài khoản Facebook «Dương Đức Anh» tham gia vào nhóm Hội V để tìm người trao đổi phụ tùng xe máy. Ngày 02/01/2024, Đức A thấy tài khoản Facebook của anh Trần Minh H1 đăng tìm đèn xe máy Vision. Mặc dù không có phụ tùng xe máy nhưng Đức A chủ động liên hệ với anh H1 nhằm chiếm đoạt tài sản. Theo thỏa thuận, Đức A sẽ thay cho anh H1 phụ tùng xe máy là đèn pha Zinpat và đèn hậu Audi A7, anh Hoàng đ đèn pha, đèn hậu của xe máy

anh H1 đang đi và trả thêm cho Đức A 900.000 đồng. Đức A và anh H1 hẹn gặp nhau vào khoảng 12 giờ ngày 03/01/2024 tại ngõ B phố N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội để giao dịch. Đúng hẹn, anh H1 đi xe máy Honda Vision, biển kiểm soát 29G2-180.58 đến gặp Đức A. Tại đây, Đức A nói với anh H1 là tháo phụ tùng xe máy của anh H1 ra trước, khi nào phụ tùng của Đức A đến sẽ lắp, anh H1 đồng ý. Đức A nói với anh H1 cho mượn xe máy để đi lấy dụng cụ tháo phụ tùng xe. Sau khi được anh H1 giao xe máy Đức A đã bỏ đi. Anh Hoàng đ1 không thấy Đức A trả xe nên đã đến cơ quan Công an trình báo.

** Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 04/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận L kết luận:* Chiếc xe máy Honda Vision, biển kiểm soát 29G2-180.58 trị giá 36.377.100 đồng.

** Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSLB ngày 20/02/2024,* Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố Dương Đức A về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

** Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là ông Trần Thanh B. Ông B là bố đẻ của anh Trần Minh H1. Ông B khai ông cho anh H1 mượn xe để sử dụng hàng ngày. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho ông B chiếc xe nêu trên. Ông B đã nhận lại xe và không có ý kiến gì khác về dân sự.

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS- ST ngày 01/4/2024, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đức A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Dương Đức A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng và án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

** Ngày 09/4/2023, bị cáo Dương Đức A có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt.*

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt tù cho bị cáo với lý do: mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt quá nặng; bị cáo phạm tội lần đầu, tài sản đã được trả lại cho bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án đã phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tuyên bị cáo mức hình phạt 15 tháng tù là có căn cứ đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết mới nên không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 03/01/2024 tại khu vực ngõ B phố N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội, Dương Đức A đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 xe máy Honda Vision, biển kiểm soát 29G2-180.58 trị giá 36.377.100 đồng của anh Trần Minh H1.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục, cải tạo là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm đã tuyên mức hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; giá trị tài sản không lớn, gia đình bị hại đã được nhận lại tài sản. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về sai phạm của mình.

Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[2.3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[2.4] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 01/4/2024 của Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đức A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo **DUYONG DUC A** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2024.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Đức A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Trại tạm giam số 2 -Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo có kháng cáo;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN**

LÊ HẢI YẾN